TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THẠNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Bản án: 2007/2018/DS-ST
Ngày: 08/10/2018
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Viết Xuân
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Bùi Thị Cẩm Vân
2. Bà Nguyễn Thị Bính Thân.
Thư ký phiên tòa: Ông Lê Ngọc Trà, Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh: Bà Hoàng Thị Ngọc, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 836/2017/TLST-DS ngày 05 tháng 5 năm 2017 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 321/2018/QĐST-DS ngày 05 tháng 09 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 250/2018/QĐST-DS ngày 21 tháng 09 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh V.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1988; Địa chỉ: Lầu 5, Toà nhà 144 Cộng Hoà, Phường 12, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt).

Bị đơn: Ông Trần Quan Lam Ph.

Địa chỉ: 10/76/56 Hoàng Hoa Thám, Phường 7, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh V có *ông Nguyễn Văn T làm đại diện trình bày*:

Ông Ph có ký hợp đồng tín dụng số 20131219-500000-0150 với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V vay số tiền 47.250.000 đồng với lãi suất thỏa thuận 2.92%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, ông

có trách nhiệm thanh toán số tiền 72.385.000 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 30 tháng. 23 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 1,066,000 đồng, tháng cuối cùng trả 1,488,000 đồng. Kể từ ngày vay ông đã thanh toán được 39.175.000 đồng và từ ngày 20/4/2016 ông Ph không thanh toán thêm bất cứ khoản nào cho tới nay dù Ngân hàng đã nhắc nhở, yêu cầu thanh toán. Hiện nay, tính đến ngày 20/04/2016 còn thiếu của Ngân hàng số tiền là 33.210.000 đồng, trong đó nợ gốc là 24.892.000 đồng và lãi là 8.318.000 đồng.

Do khách hàng trễ hạn thanh toán nên Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết buộc ông Ph thanh lý hợp đồng trả một lần cho Ngân hàng toàn bộ số tiền nợ bao gồm các khoản sau: Phải thanh toán là: là 33.210.000 đồng, trong đó nợ gốc là 24.892.000 đồng và lãi là 8.318.000 đồng. Thanh toán một lần ngay khi bản án quyết định của Toà hiệu lực.

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu thanh toán số tiền gốc và tiền lãi còn thiếu theo Hợp đồng tín dụng và tiền lãi tiếp tục phát sinh trên nợ gốc chưa trả theo lãi suất do hai bên thỏa thuận kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi trả xong nợ, không yêu cầu phạt chậm trả và tiền lãi phát sinh kể từ ngày vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho đến khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra, nguyên đơn chỉ yêu cầu cá nhân bị đơn thanh toán số tiền còn nợ nêu trên, không yêu cầu trách nhiệm liên đới vợ chồng vì đây là hợp đồng tín dụng cho vay tiêu dùng hợp pháp của cá nhân bị đơn.

* *Bị đơn* đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án và triệu tập hợp lệ để trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, triệu tập tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông Thao không đến làm việc và cũng không gửi cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến của mình. Vì vậy, Tòa án không ghi nhận được ý kiến của bị đơn.

* *Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh*: Từ khi thụ lý đến khi xét xử, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký tòa án tuân theo quy định của pháp luật và thụ lý đúng thẩm quyền. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, thư ký, đương sự thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự được nhận các văn bản tố tụng để thực hiện quyền tranh tụng theo quy định của pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành quy định của pháp luật. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu ông Phương trả số tiền còn thiếu tổng cộng là là 33.210.000 đồng, trong đó nợ gốc là 24.892.000 đồng và lãi là 8.318.000 đồng, tiền lãi tiếp tục phát sinh trên tiền gốc

còn thiếu theo lãi suất thỏa thuận kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Tòa án nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh V khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bị đơn, cư trú tại 10/76/56 Hoàng Hoa Thám, Phường 7, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ khoản 3 Điều 26, Khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là tranh chấp dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn ông Phương đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa. Xét thấy bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được Tòa án triệu tập lần thứ hai mà không có lý do, đại diện nguyên đơn có đơn xin vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

Tại đơn khởi kiện, bản khai và các biên bản tại tòa, nguyên đơn xác nhận việc cho ông Ph vay để tiêu dùng cá nhân nên chỉ yêu cầu cá nhân ông Ph phải có trách nhiệm trả các khoản nợ còn thiếu, không yêu cầu trách nhiệm liên đới vợ chồng nên ghi nhận.

[3] Nội dung yêu cầu khởi kiện:

Nguyên đơn khởi kiện bị đơn yêu cầu trả số tiền gốc và tiền lãi còn thiếu theo Hợp đồng tín dụng số 20131219-500000-0150 tổng cộng 33.210.000 đồng, trong đó nợ gốc là 24.892.000 đồng và lãi là 8.318.000 đồng và tiền lãi tiếp tục phát sinh trên nợ gốc chưa trả theo lãi suất do hai bên thỏa thuận kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi trả xong nợ, không yêu cầu phạt chậm trả và tiền lãi phát sinh kể từ ngày vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho đến khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ Hợp đồng tín dụng số 20131219-500000-0150 nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả tổng cộng 33.210.000 đồng, trong đó nợ gốc là 24.892.000 đồng và lãi là 8.318.000 đồng. Xét chủ thể ký kết, nội dung và hình thức hợp đồng phù hợp

với quy định pháp luật tại Điều 117, Điều 118, Điều 119 và điểm b khoản 1 Điều 688 Bộ luật Dân sự 91/2015/QH13 (Điều 122, Điều 123, và Điều 124 Bộ luật Dân sự 33/2005/QH11) và Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng nên buộc các bên phải thực hiện theo thỏa thuận hợp đồng.

Cách tính tiền lãi và tiền gốc phải trả của Ngân hàng là phù hợp với thỏa thuận hợp đồng nên người vay phải có nghĩa vụ thực hiện theo đúng lịch trả nợ đã được thỏa thuận.

Ông Ph không thanh toán là vi phạm hợp đồng nên căn cứ hợp đồng và lịch trả nợ, có đủ cơ sở buộc ông phải trả số tiền gốc và tiền lãi còn thiếu ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Tại các buổi làm việc tại Tòa án và tại phiên tòa, nguyên đơn không yêu cầu tiền phạt chậm trả theo Hợp đồng tín dụng và tiền lãi phát sinh đến ngày bản án có hiệu lực pháp luật là tự nguyện, có lợi cho bị đơn nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này của nguyên đơn.

[4] Về án phí sơ thẩm:

Căn cứ khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 63, khoản 4 Điều 147, Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273, Điều 483 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 117, Điều 118, Điều 119 và điểm b khoản 1 Điều 688 Bộ luật Dân sự 91/2015/QH13; Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận Toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh V.

1.1. Buộc ông Trần Quan Lam Ph phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh V làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật số tiền theo Hợp đồng tín dụng số 20131219-500000-0150 tổng cộng: 33.210.000 đồng (ba mươi ba triệu hai trăm mười nghìn đồng), trong đó nợ gốc là 24.892.000 đồng và lãi là 8.318.000 đồng.

1.2. Ông Ph phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh trên nợ gốc chưa trả theo lãi suất do hai bên thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng số 20131219-500000-0150 kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi trả hết nợ gốc.

1.3. Ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn không yêu cầu tiền phạt chậm trả và tiền lãi phát sinh từ khi vi phạm cho đến khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

2.1. Án phí sơ thẩm giải quyết tranh chấp về dân sự là 1.660.500 đồng ông Trần Quan Lam Ph phải nộp.

2.2. Hoàn cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 830.000 đồng theo Biên lai số 0034852 ngày 03/05/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày từ được tống đạt hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- VKSND Q.Bình Thạnh;
- Chi cục THADS Q.Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Viết Xuân